

Bản án số: 77/2024/HS-ST
Ngày 27/9/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ, TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Việt D

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Việt T

Ông Nguyễn Văn T

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Khánh L - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 75/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2024 đối với:

1. Bị cáo **Nguyễn Văn C**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 08 tháng 01 năm 1984 tại huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu D, xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Con ông Nguyễn Văn Minh (đã chết); Con bà Nguyễn Thị Kiến, sinh năm 1948; Vợ: Hoàng Thị Phương D, sinh năm 1983; Con: Bị cáo có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Gia đình bị cáo có 07 anh em, bị cáo là con thứ năm trong gia đình; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 08/06/2024, chuyển tạm giam ngày 11/06/2024. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ C an huyện Cẩm Khê; (Có mặt).

2. Bị hại: Anh Hoàng Văn V, sinh năm 1968 và chị Hoàng Thị N, sinh năm 1971; đều có mặt.

Địa chỉ: Khu S, xã H, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- Chị Hoàng Thị Phương D, sinh năm 1983; có mặt.

Địa chỉ: Khu D, xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977; vắng mặt.

Địa chỉ: Khu xóm Độc, xã Sơn Tình, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

NỘI D VU ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng hơn 17 giờ ngày 03/6/2024, Nguyễn Văn C, sinh năm 1984 ở khu D, xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ, biển kiểm soát 19G1-533.62 đi từ nhà C đến nhà anh Hoàng Văn V, sinh năm 1968 ở khu S, xã H, huyện Cẩm Khê chơi (vợ anh V là chị gái của vợ C). Khi đi qua nhà cháu Hoàng Thị N, sinh năm 1992 ở khu Suông 1, xã H, huyện Cẩm Khê (là con gái anh V), do thấy vợ C H V đều đang bán hàng giúp cháu N ở đây nên C nảy sinh ý định đi vào nhà anh V để trộm cắp tài sản. Vì lúc này trời vẫn sáng nên C đi đến Cầu Suông thuộc xã H và đứng ở đây đợi. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày C điều khiển xe đi đến nhà anh V. Trên đường đi C nhặt 01 chiếc khẩu trang ở trên đường (C không nhớ màu sắc và kiểu dáng cụ thể) bịt biển số xe để tránh bị phát hiện. Khi đến cách cổng nhà anh V khoảng 50m, C dừng lại, để xe ở sát lề đường rồi đi bộ theo lối đường đất trước nhà anh V đi đến chỗ cây xoài trong vườn nhà anh V. Sau đó, C để dép dưới gốc cây xoài, trèo lên cây và leo lên mái tôn phía trên rồi trèo lên mái nhà tắm. Sau đó C dùng tay cạy, nâng tấm bờ lô ở lỗ thông gió của ống khói bếp Nng với mái nhà tắm rồi bước chân vào lỗ thông gió, đạp chân vào thành của ống khói bếp và đi vào trong nhà anh V (Trước đó C đã quan sát và biết nhà anh V có 06 mắt camera an ninh nếu đi theo đường này sẽ tránh được các mắt camera). Khi vào trong nhà C dùng đèn của chiếc điện thoại Samsung Galaxy A21S màu xanh, bên trong có lắp 01 sim số 0328.025.932 của C soi đi xung quanh nhà tìm tài sản để trộm cắp. Lúc này C thấy trong phòng ngủ có 01 két sắt màu trắng đã cũ, có kích thước 0,5 x 0,8 x 0,37m, nghĩ rằng trong két có tài sản nên C dùng tay lật ngửa két sắt ra nền phòng. Sau đó, C đi qua cửa ngách bằng gỗ ra phía sau nhà tìm đồ để cạy mở két thì thấy 01 xà beng hình trụ dài 1,45m, một đầu mũi dẹt, một đầu mũi tù đang dựng ở đây. C cầm chiếc xà beng mang vào trong phòng cạy, phá cánh cửa két sắt ra thì thấy bên trong két có 01 túi nilon màu đỏ bên trong có 01 tập tiền mệnh giá 500.000đ được buộc bằng dây chun. C cầm lấy túi tiền trên đút vào túi quần bên trái đang mặc. Sau đó, C quan sát thấy ở trên tủ để quần áo trẻ em ở gần đầu giường có 01 con lợn tiết kiệm màu đỏ (lợn đất) kích thước dài 35cm, đường kính khoảng 10cm. C dùng xà beng đập vỡ lợn đất thì thấy bên trong có nhiều tờ tiền mệnh giá từ 10.000đ đến 500.000đ, C lấy tất cả tiền trong lợn đất đút vào túi quần bên trái phía sau đang mặc. Sau đó, C cất xà beng lại chỗ cũ rồi đi theo hướng cửa ngách sau nhà anh V (đi phía dưới camera), trèo tường bên sườn phải hướng từ ngoài nhìn vào rồi đi ra vị trí để xe lúc trước. C điều khiển xe đi theo hướng ra đê xã Sơn Tình, huyện Cẩm Khê. Khi đi đến đoạn đường vắng, C dừng xe, đếm tiền trộm cắp được thì thấy trong túi nilon có tổng cộng 50.000.000đ, số tiền lấy từ lợn đất tổng cộng là 12.400.000đ. Sau khi đếm xong C cất tiền vào cốp xe, rút túi nilon cùng khẩu trang che biển số xe ở bên đường và đi về nhà (việc C trộm cắp này C không nói cho ai biết).

Đến khoảng hơn 15 giờ ngày 07/6/2024 Nguyễn Văn C đến điểm thu cước Viettel có dịch vụ chuyển tiền của chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1977 ở khu X,

xã S, huyện Cẩm Khê để chuyển số tiền mặt là 63.000.000đ vào tài khoản ngân hàng Vietcombank số tài khoản 1039459945 của C (trong đó 62.400.000đ là tiền mà C đã trộm cắp được, còn lại 600.000đ là tiền của C do lao động mà có). Sau đó, chị H đã chuyển 63.000.000đ từ số tài khoản 026232968888 của chị Nguyễn Thị H tại Ngân hàng Bưu điện Liên Việt (LPBank) đến số tài khoản của C ở trên (khi chuyển tiền C không nói cho chị H biết nguồn gốc số tiền chuyển vào tài khoản do đâu mà có).

Về phía gia đình anh Hoàng Văn V, khoảng 21 giờ cùng ngày 03/6/2024 sau khi về nhà, gia đình anh đã phát hiện bị mất tài sản, sau đó gia đình anh đã kiểm tra, tìm kiếm nhưng không phát hiện được đối tượng trộm cắp. Đến ngày 08/06/2024 anh V đã làm đơn trình báo sự việc trên đến C an xã H. Sau khi tiếp nhận tin báo, cùng ngày C an xã H đã chuyển vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra C an huyện Cẩm Khê để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 08/06/2024 Cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập Nguyễn Văn C tới làm việc. Tại cơ quan điều tra, C đã khai nhận hành vi trộm cắp của mình như đã nêu trên, đồng thời tự nguyện giao nộp lại cho cơ quan điều tra số tiền 62.400.000đ mà C đã trộm cắp cùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A21S màu xanh, bên trong có lắp 01 sim số 0328.025.932 mà C sử dụng đèn điện thoại soi khi thực hiện hành vi trộm cắp.

Cùng ngày 08/6/2024 Cơ quan CSĐT C an huyện Cẩm Khê đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn C. Kết quả khám xét đã thu giữ của C 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX BKS 19G1-533.62; 01 chiếc quần vải dài màu đen, quần nam, đã cũ; 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh tím than đã cũ; 01 đôi dép màu đen đã cũ. Tại chỗ C khai nhận đây là phương tiện và trang phục C sử dụng vào ngày đi trộm cắp tài sản.

Quá trình xác minh, Cơ quan điều tra cũng đã thu giữ của anh Hoàng Văn V: 01 chiếc kết sắt màu trắng đã cũ kích thước 0,5 x 0,8 x 0,37m; 01 con lợn đất màu đỏ đã vỡ (nhiều mảnh vỡ vụn) kích thước dài khoảng 35cm, đường kính khoảng 10cm; 01 xà beng hình trụ dài 1,45m, một đầu mũi dẹt, một đầu mũi tù.

Đối với chiếc khẩu trang và chiếc túi nylon màu đỏ mà C vớt ở bên đường trên đoạn đường C đi từ khu S, xã H, huyện Cẩm Khê đến đoạn đường đê xã Sơn Tình, huyện Cẩm Khê. C không nhớ rõ cụ thể đặc điểm, hình dáng vật chứng và vị trí vớt chính xác là ở đâu, cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu thập được các vật chứng trên.

Ngày 25/06/2024, Cơ quan điều tra đã ra yêu cầu định giá tài sản số 1265/YC-ĐCSHS để yêu cầu xác định giá trị chiếc kết sắt và con lợn đất bị C hủy hoại ở trên.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 36/KL-HĐĐGTS ngày 28/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cẩm Khê kết luận:

- 01 chiếc kết sắt màu trắng đã cũ, có kích thước 0,5 x 0,8 x 0,37m sử dụng từ khoảng năm 2012 đến ngày 03/06/2024 có trị giá là 330.000 đồng;
- 01 con lợn tiết kiệm màu đỏ (lợn đất) kích thước dài 35cm, đường kính

khoảng 10cm có trị giá là 30.000 đồng.

Tổng giá trị là 360.000 đồng (Ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn C đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bản thân như đã trình bày ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai bị hại về thời gian, địa điểm và giá trị tài sản bị trộm cắp, theo đó số tiền bị hại xác định bị trộm cắp phù hợp với lời khai của bị cáo về số tiền đã trộm cắp được là 62.400.000đ (Sáu mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng) và phù hợp với tài liệu, chứng cứ Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C khai nhận như sau: Bị cáo thừa nhận nội D bản cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng. Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự đối với hành vi trộm cắp tài sản của gia đình anh V số tiền là 62.400.000đ (Sáu mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền trộm cắp trên cho gia đình anh V. Bị cáo cũng trình bày vào khoảng tháng 2/2024 vợ chồng bị cáo có gửi gia đình anh V số tiền 50.000.000đ nhờ giữ hộ. Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định.

Bị hại anh Hoàng Văn V và chị Hoàng Thị N trình bày: Bị cáo C đã trộm cắp tài sản của gia đình anh, chị số tiền là 62.400.000đ (Sáu mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng), trong đó số tiền 50.000.000đ là vợ CH bị cáo C nhờ anh chị giữ hộ từ khoảng tháng 2/2024, còn 12.400.000đ trong con lợn đất là tiền tiết kiệm của anh chị. Gia đình anh chị đã nhận số tiền mà C đã trộm cắp, anh chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường đối với tài sản bị C hủy hoại, không yêu cầu C phải bồi thường bất cứ khoản gì khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo C

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị Phương D trình bày: Chị là vợ của bị cáo C. Vợ CH chị đã gửi gia đình anh V số tiền 50.000.000đ nhờ giữ hộ từ khoảng tháng 02/2024. Chị không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường gì. Chị đồng ý để anh V tiếp tục cất giữ hộ số tiền 50.000.000đ trên khi nào cần sẽ lấy lại sau.

Bản cáo trạng số 60/CT-VKSCK ngày 09/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê giữ quyền C tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Về hình phạt chính:

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự; Khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C từ 25 (hai mươi lăm) tháng đến 28 (hai mươi tám) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 50 (năm mươi) đến 56 (năm mươi sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 và điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả tự do Ny cho bị cáo tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

- *Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, 585 và 589 Bộ luật dân sự.

Xác nhận ngày 29/6/2024 gia đình anh Hoàng Văn V đã nhận lại đầy đủ số tiền 62.400.000đ mà C trộm cắp. Gia đình anh V không yêu cầu C phải bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị C hủy hoại với trị giá tài sản bị hủy hoại được xác định tổng là 360.000đ và không đề nghị C phải bồi thường thêm gì khác.

- *Về xử lý vật chứng và tài liệu, đồ vật tạm giữ:* Áp dụng khoản 1, 2 điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 2; điểm a, b khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Galaxy A21s, màu xanh thu giữ của C.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh tím than; 01 (Một) chiếc quần vải, ống dài màu đen (quần nam, 2 ống); 01 (một) đôi dép màu đen thu giữ của C.

Trả lại cho chị Hoàng Thị Phương D: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 19G1-53362

Trả lại cho bị cáo C 01 phôi sim số 0328.025.932.

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê tỉnh Phú Thọ ngày 09/9/2024).

Xác nhận ngày 29/6/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Cẩm Khê đã trả số tiền 62.400.000đồng mà bị cáo C trộm cắp cho gia đình anh Hoàng Văn V, cùng các tài sản: 01 chiếc két sắt màu trắng đã cũ, có kích thước 0,5 x 0,8 x 0,37m sử dụng từ khoảng năm 2012 đến ngày 03/06/2024; 01 con lợn tiết kiệm màu đỏ (lợn đất) kích thước dài 35cm, đường kính khoảng 10cm; 01 xà beng hình trụ dài 1,45m, một đầu mũi dẹt, một đầu mũi tù.

(Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Cẩm Khê ngày 29/6/2024).

- *Về án phí:* Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a

khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Khoảng hơn 19 giờ ngày 03/06/2024, tại nhà anh Hoàng Văn V ở khu S, xã H, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ, bị cáo C đã có hành vi trộm cắp của gia đình anh V tổng số tiền là 62.400.000 đồng (Sáu mươi hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Trong đó: 50.000.000 đồng là tiền bị cáo trộm cắp ở trong chiếc két sắt và 12.400.000 đồng là tiền bị cáo trộm cắp trong con lợn đất của gia đình anh V.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ pháp lý kết luận bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 điều 173 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều khoản trên là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Điều luật quy định:

"Điều 173. Tội trộm cắp tài sản

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

...

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;.”

[3]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Vụ án thuộc loại tội phạm nghiêm trọng, hành vi bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến khách thể là quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ. Hành vi đó còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo là người có sức khỏe, hiểu biết xã hội và pháp luật nhưng không chịu lao động làm ăn lương thiện mà muốn có tiền chi tiêu cá nhân nên đã có hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Song trước khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình phạt đối với bị cáo như sau:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện khắc phục, bồi thường toàn bộ số tiền 62.400.000 đồng đã trộm cắp của bị hại. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Đồng thời bỏ để bị cáo là người có C với cách mạng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ C dân nơi cư trú.

Xét về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì chỉ cần áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo là phù hợp.

Với mức hình phạt như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê là phù hợp, mức án đó cũng đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 5 điều 173 của Bộ luật hình sự quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét thấy, bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập thấp. Mặc dù bị cáo có tài sản là thửa đất số 3813, tờ bản đồ số 17 diện tích 292m² trên đất có nhà cấp bốn ở khu D, xã P và thửa đất số 650 tờ bản đồ 06 diện tích Phú Lực, xã P, huyện Cẩm Khê đều là tài sản chung của vợ chồng nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo C là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác:

Đối với 01 (Một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Galaxy A21s, màu xanh thu giữ của C là phương tiện bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với phôi sim số 0328.025.932 lắp trong chiếc điện thoại trên không sử dụng vào việc phạm tội bị cáo đề nghị được nhận lại nên trả lại cho bị cáo C là phù hợp.

Đối với: 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh tím than; 01 (Một chiếc quần vải, ống dài màu đen (quần nam, 2 ống); 01 (một) đôi dép màu đen là trang phục bị cáo C mặc khi phạm tội, bị cáo không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 19G1-53362 là tài sản chung của vợ chồng C, là phương tiện đi lại của gia đình, chị D không biết việc C sử dụng xe để đi trộm cắp tài sản chị D đề nghị được nhận lại chiếc xe trên nên cần trả lại cho chị D là phù hợp.

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê tỉnh Phú Thọ ngày 09/9/2024).

Ngày 29/6/2024 cơ quan điều tra đã trả lại cho gia đình anh Hoàng Văn V số tiền 62.400.000đ mà C trộm cắp, cùng các tài sản khác: 01 chiếc kết sắt màu trắng đã cũ, có kích thước 0,5 x 0,8 x 0,37m sử dụng từ khoảng năm 2012 đến ngày 03/06/2024; 01 con lợn tiết kiệm màu đỏ (lợn đất) kích thước dài 35cm, đường kính khoảng 10cm; 01 xà beng hình trụ dài 1,45m, một đầu mũi dẹt, một đầu mũi tù, việc trả lại tài sản là phù hợp cần xác nhận.

(Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê ngày 29/6/2024).

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Ngày 29/6/2024 gia đình anh Hoàng Văn V đã nhận lại đầy đủ số tiền 62.400.000đ mà C trộm cắp. Gia đình anh V không yêu cầu C phải bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị C hủy hoại với trị giá tài sản bị hủy hoại được xác định tổng là 360.000đ và không đề nghị C phải bồi thường thêm gì khác nên cần xác nhận.

[7]. Đối với chị Nguyễn Thị H khi C nhờ chị H chuyển tiền C không nói cho chị H biết nguồn gốc số tiền chuyển vào tài khoản do đâu mà có nên không đề cập xử lý đối với chị H là phù hợp.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1; khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2 và 5 Điều 65; khoản 1, 2 điều 47; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 584, Điều 585 và Điều 589 Bộ luật dân sự; Khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106; Khoản 2 điều 136; khoản 4 điều 328, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng

hành sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn C 25 (Hai mươi lăm) tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách 50 (năm mươi) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn C có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã P, huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo Nguyễn Văn C thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 điều 92 và điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Văn C cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trả tự do Ny cho bị cáo tại phiên tòa, nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn C.

- Về trách nhiệm dân sự:

Xác nhận ngày 29/6/2024 gia đình anh Hoàng Văn V đã nhận lại đầy đủ số tiền 62.400.000đ mà C trộm cắp. Gia đình anh V không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường thiệt hại đối với tài sản bị C hủy hoại với trị giá tài sản bị hủy hoại được xác định tổng là 360.000đ và không đề nghị C phải bồi thường thêm gì khác.

- Về xử lý vật chứng và tài liệu, đồ vật tạm giữ:

Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (Một) chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu xanh, nhãn hiệu Galaxy A21s, màu xanh thu giữ của C.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc áo phông cộc tay màu xanh tím than; 01 (Một) chiếc quần vải, ống dài màu đen (quần nam, 2 ống); 01 (một) đôi dép màu đen thu giữ của C.

Trả lại cho chị Hoàng Thị Phương D: 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ đen, BKS 19G1-53362

Trả lại cho bị cáo C 01 phôi sim số 0328.025.932.

(Theo biên bản giao, nhận, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Khê tỉnh Phú Thọ ngày 09/9/2024).

Xác nhận ngày 29/6/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra C an huyện Cẩm Khê đã trả số tiền 62.400.000đồng mà bị cáo C trộm cắp cho gia đình anh Hoàng Văn V, cùng các tài sản: 01 chiếc két sắt màu trắng đã cũ, có kích thước 0,5 x 0,8 x 0,37m sử dụng từ khoảng năm 2012 đến ngày 03/06/2024; 01 con lợn tiết kiệm màu đỏ (lợn đất) kích thước dài 35cm, đường kính khoảng 10cm; 01 xà

beng hình trụ dài 1,45m, một đầu mũi dẹt, một đầu mũi tù.

(Theo biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu, vật chứng tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Khê ngày 29/6/2024).

- Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Cẩm Khê;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Khê;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Cẩm Khê;
- UBND xã P;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Việt D